

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST - DS ngày 24 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị O - sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Ngô Thị Tình, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Giang Sơn, xã S, huyện N, tỉnh T.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K - sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Phố G, phường Q, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Hai bên thống nhất anh K còn nợ của chị O số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng chẵn)

2.2. Về phương thức trả nợ:

Anh K sẽ trả nợ cho chị O theo các kỳ như sau:

- Kỳ 1: Chậm nhất ngày 01/3/2024, anh K trả cho chị O số tiền 15.000.000 đồng.

- Kỳ 2: Chậm nhất ngày 30/4/2024, anh K trả cho chị O số tiền 15.000.000 đồng.

Nếu anh K vi phạm một trong các kỳ trả nợ trên, thì chị O có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ khoản nợ trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí: Anh K phải chịu 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Linh